

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020*(Dự toán trình HĐND tỉnh Hà Giang)**Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2019	DỰ TOÁN NĂM 2020	
			TW giao	ĐP giao
A	B	1	3	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSDP	12.379.375	13.686.926	14.184.307
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	1.792.693	1.513.100	2.010.481
1	Thu NSDP hưởng 100%	769.393	645.000	1.124.381
2	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	968.300	868.100	868.100
3	Thu viện trợ, huy động, đóng góp	55.000		18.000
II	Thu bổ sung từ NSTW	10.551.282	12.112.026	12.112.026
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	7.660.365	8.124.951	8.124.951
2	Thu bổ sung có mục tiêu	2.890.917	3.987.075	3.987.075
III	Thu từ nguồn vay của NSDP (vay lại Chính phủ thực hiện dự án ODA)	35.400	61.800	61.800
B	TỔNG CHI NSDP	12.195.175	13.626.826	14.124.307
I	Tổng chi cân đối ngân sách	9.249.258	9.639.751	10.119.232
1	Chi đầu tư phát triển	986.070	893.470	1.310.384
2	Chi thường xuyên	8.063.058	8.551.117	8.551.117
3	Trả nợ lãi các khoản do địa phương vay	900	1.200	1.200
4	Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	1.200	1.200	1.200
5	Dự phòng ngân sách	184.130	192.764	192.764
6	Tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	13.900		62.567
II	Chi các chương trình mục tiêu	2.890.917	3.987.075	3.987.075
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	1.146.720	1.572.784	1.572.784
2	Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.744.197	2.414.291	2.414.291
III	Chi viện trợ, huy động, đóng góp	55.000		18.000
C	BỘI THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	184.200		60.000
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP	184.200	0	60.000
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	0	0	0
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi	184.200	0	60.000
	- Từ nguồn chi ĐT XDCB	90.000		60.000
	- Tiết kiệm chi thường xuyên	94.200		
	- 50% số giao tăng nhiệm vụ thu			
E	TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP	35.400	61.800	61.800
1	Vay để bù đắp bội chi (vay lại Chính phủ thực hiện dự án ODA)	35.400	61.800	61.800
2	Vay để trả nợ gốc	0		0